

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 184/20120/HS-ST
Ngày: 10-7-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cát Tường
Bà Nguyễn Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2020/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 và số 86/2020 ngày 29/6/2020 đối với bị cáo:

Trần Anh L, Sinh năm 1985.

HKTT : Thôn T, phường C, quận B, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Anh T và bà Nguyễn Thị M ; Có vợ là Lưu Quỳnh Tr (Đã ly hôn); Có 02 con, sinh năm 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: - Ngày 06/12/1999 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/6/2009.

- Ngày 19/01/2010 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2014 nhưng chưa chấp hành án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngày 18/11/2015 bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 04 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/10/2018.

- Ngày 31/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2019.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh L là phạm nhân đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thanh Phong-Bộ Công an theo quyết định của bản án số 160/2019 ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hà Nội. Do bị bệnh lao phổi nên L được đến điều trị tại phòng 411, tầng 4, nhà A7, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Khoảng 02giờ 30 phút ngày 07/02/2020, L xin cán bộ Trại giam Thanh Phong đang quản lý mình để đi vệ sinh nhưng bị cáo đã lợi dụng sơ hở của cán bộ quản lý để bỏ trốn.

Đến 01giờ 30 phút ngày 08/02/2020, L đã đến Công an phường M, quận C, Thành phố Hà Nội đầu thú.

Quá trình điều tra, Trần Anh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại cáo trạng số 149/CT-VKS, ngày 06/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Trần Anh Long về tội “*Trốn khỏi nơi giam, giữ*” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 386; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Trần Anh L phạm tội “*Trốn khỏi nơi giam, giữ*”, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Anh L mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt còn lại 05 năm 04 tháng 06 ngày tù của Bản án số 160/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Anh L thừa nhận: Vào hồi 02h30 phút ngày 07/02/2020, tại phòng 411, tầng 4, nhà A7, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Trần Anh L xin cán bộ Trại giam Thanh Phong đang

quản lý mình để đi vệ sinh nhưng bị cáo đã lợi dụng sơ hở của cán bộ quản lý để bỏ trốn khỏi nơi giam, giữ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Trần Anh L phạm tội “*Trốn khỏi nơi giam, giữ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ tạm giam trong hoạt động điều tra, đến hoạt động bình thường của Cơ quan thi hành án hình sự. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo đang chấp hành bản án 160/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, thời hạn chấp hành hình phạt tù là 06 (Sáu) năm tính từ ngày 07/7/2019 theo Quyết định thi hành án phạt tù số 140/2019/QĐ-CA ngày 06/12/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. Tính đến ngày bị cáo chuyển tạm giam trong vụ án này (Ngày 03/3/2020) và trừ đi 01 ngày bị cáo bỏ trốn (ngày 07/02/2020), bị cáo đã chấp hành được 07 tháng 24 ngày tù. Do đó, ngoài việc phải chấp hành hình phạt của bản án này, bị cáo còn phải chịu tổng hợp hình phạt còn lại 05 năm 04 tháng 06 ngày tù chưa chấp hành của Bản án số 160/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. (Quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015).

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 04 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Sau khi bỏ trốn, bị cáo đã ra đầu thú. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh L phạm tội “*Trốn khỏi nơi giam, giữ*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh L 02 (Hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt còn lại 05 năm 04 tháng 06 ngày tù của Bản án số 160/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 (Bảy) năm 04 (Bốn) tháng 06 (Sáu) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Bị cáo Trần Anh L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Trương Thị Anh

